| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LONG THÀNH**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 262/2023/HS–ST
Ngày: 29/12/2023.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

**– Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán–Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thùy Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lưu Đức Chung.

2/ Bà Lý Thị Bạch Tuyết.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung–Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đồng–Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 287/2023/TLST–HS, ngày 12 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 290/2023/QĐXXST–HS ngày 14 tháng 12 năm 2023, Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 140/2023/TB–TA ngày 28/12/2023 đối với:

Bị cáo: Đào Văn D, sinh năm 1982 tại tỉnh Thái Bình; Nơi đăng ký thường trú: Thôn Quan Khê, xã Tân Lễ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Văn T, sinh năm 1956 (chết) và bà Đỗ Thị N, sinh năm 1956; Vợ: Trần Thị T, sinh năm 1986 (đã ly hôn); Con: Không;

Tiền án: Ngày 23/9/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 147/2016/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/6/2017, bị cáo chưa thi hành trách nhiệm dân sự về phần bồi thường.

Nhân thân:

– Ngày 14/10/2010, bị Uỷ ban nhân dân huyện Nhơn Trạch đưa vào cơ sở chữa bệnh, cai nghiện bắt buộc (Quyết định số 1056/QĐ.UBND), thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 04/10/2012.

– Ngày 20/3/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Quyết định số 24/2019/QĐ–TA) , thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 10/8/2020.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam: Ngày 06/10/2023 (có mặt).

– Bị hại: Ông Bùi Hữu Phước, sinh năm 1957 (có mặt).

Địa chỉ thường trú: 558, tổ 05, khu Phước Thuận, thị trấn, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

– Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn Hội, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Bến Cam, xã Phước Thiền, huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 23/9/2023, Đào Văn D đi bộ trên đường Đinh Bộ Lĩnh, thuộc khu Cầu xéo, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, phát hiện ông Bùi Hữu Phước dựng xe mô tô Honda Air Blade màu đen, biển số 60C1–128.88 bên lề đường, rồi đi sang bên kia đường, nhưng chìa khoá xe vẫn còn cắm trên ổ điện. Thấy vậy, D đi lại và lên xe của ông Phước nổ máy xe tẩu thoát. Sau đó, D điều khiển xe mô tô trên đến ngã ba Bến Cam, xã Phước Thiền, huyện Nhơn Trạch, D khai bán xe trên cho Nguyễn Văn Hội, sinh năm 1987 ngụ ấp Bến Cam, xã Phước Thiền, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, với giá 5.000.000 đồng, D lấy tiền mua ma tuý sử dụng và tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 06/10/2023 D đến Công an thị trấn Long Thành đầu thú và khai nhận hành vi như đã nêu trên. Công an thị trấn Long Thành lập hồ sơ ban đầu chuyển Công an huyện Long Thành thụ lý, điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra D khai nhận, ngoài vụ trộm cắp trên, khoảng thời gian từ đầu tháng 9/2023 đến cuối tháng 9/2023 D còn thực hiện 03 vụ trộm cắp xe mô tô khác ở khu vực thị trấn Long, huyện Long Thành cụ thể như sau:

Lần 1: Vào khoảng đầu tháng 9/2023 (không nhớ ngày cụ thể) tại khu vực bán rau quả ở chợ Mới Long Thành, D trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Dream (không nhớ biển số), sau đó D mang xe này cho một người bạn tên Học (không rõ họ tên) nhà ở xã Tam An mượn sử dụng và đến nay chưa trả xe lại cho D.

Lần 2: Vào khoảng đầu tháng 9/2023 (sau vụ thứ nhất 01 ngày) tại khu vực bán rau quả chợ Mới Long Thành, huyện Long Thành, D trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Sirius (không nhớ biển số), sau đó D mang xe đến tiệm thu mua phế liệu thuộc xã An Phước, huyện Long Thành, bán xe trên cho người tên Linh (không rõ họ tên) với số tiền 700.000 đồng, D sử dụng mua ma tuý, tiêu xài cá nhân hết.

Lần 3: Cách lần thứ 2 khoảng 20 ngày, trên đường Đinh Bộ Lĩnh thuộc khu Cầu xéo, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, D trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Suzuki (không nhớ biển số), sau đó D mang xe đến chợ Ông Hảo thuộc xã Phước Thiền, huyện Nhơn Trạch, bán xe trên cho người phụ nữ tên Nhiệm (không rõ họ tên) với số tiền 600.000 đồng, D sử dụng mua ma tuý, tiêu xài cá nhân hết (bút lục số 14 – 15, 51 – 52, 54 – 55, 62 – 65).

Tại bản kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 359/KL–HĐĐGTS ngày 11/10/2023 của Hội đồng định giá tố tụng hình sự huyện Long Thành kết luận: Xe mô tô hiệu Honda Air Blade màu đen, biển số 60C1–128.88, có trị giá 7.000.000 đồng (bút lục số 25).

Về vật chứng, tài sản tạm giữ: Không

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt là xe mô tô hiệu Honda Air Blade màu đen, biển số 60C1–128.88, bị cáo D chưa bồi thường cho bị hại ông Bùi Hữu Phước. Tại phiên tòa, ông Bùi Hữu Phước yêu cầu bị cáo bồi thường chô ông 7000.000 đồng trị giá xe mô tô hiệu Honda Air Blade màu đen, biển số 60C1–128.88.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, bị cáo Đào Văn D đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai bị hại cùng các tài liệu đã thu thập được tại hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số 01/CT–VKSLT–HS ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo Đào Văn D về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

*** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Đào Văn D phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo D: Từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự. Buộc bị cáo D bồi thường cho ông Bùi Hữu Phước số tiền 7000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo D đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện trở thành người tốt cho xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2]** Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo phù hợp với kết luận của Cơ quan điều tra, Cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của bị hại, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, bị cáo lén lút, lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của bị hại để trộm cắp tài sản. Tài sản bị cáo trộm cắp là xe mô tô hiệu Honda Air Blade màu đen, biển số 60C1–128.88, có trị giá 7.000.000 đồng nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nên cần áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với với bị cáo, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng hành vi, mức độ, hậu quả phạm tội của bị cáo. Ngoài ra, bị cáo còn có 02 nhân thân nên cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Tuy nhiên, sau khi thực hiện tội phạm, bị cáo đã đến Công an thị trấn Long Thành đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo nên cần áp dụng khoản 2 Điều 51; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, xét cũng đủ tác dụng giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

Đối với đề nghị của Viện kiểm sát về việc tuyên bố bị cáo Đào Văn D phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và đề nghị xử phạt bị cáo hình phạt tù. Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Đối với Nguyễn Văn Hội có hành vi tiêu thụ tài sản xe mô tô hiệu Honda Air Blade màu đen, biển số 60C1–128.88 do D trộm cắp mà có, nhưng Hội không thừa nhận và cũng không có căn cứ chứng minh, Cơ quan điều tra không xử lý.

Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9/2023 đến cuối tháng 9/2023, D còn thực hiện 03 vụ trộm cắp khác tài sản gồm 03 xe mô tô các loại, nhưng Cơ quan điều tra chưa tìm được bị hại và chưa thu hồi được tài sản, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

**[3] Về trách nhiệm dân sự:** Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại ông Bùi Hữu Phước yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại 7.000.000 đồng trị giá xe mô tô hiệu Honda Air Blade màu đen, biển số 60C1–128.88. Xét yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại của ông Phước là chính đáng nên cần áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 589 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo D bồi thường cho ông Phước số tiền 7000.000 đồng là đúng quy định pháp luật.

**[4] Về án phí:** Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 350.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm b khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1/ Tuyên bố bị cáo Đào Văn D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Đào Văn D: 01 năm 04 tháng (một năm bốn tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 06/10/2023.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 589 của Bộ luật Dân sự; Điều 13 của Nghị Quyết số 01/2019/NQ–HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao "hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm"

Buộc bị cáo Đào Văn D bồi thường cho ông Bùi Hữu Phước số tiền 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Bùi Hữu Phước cho đến khi thi hành án xong, bị cáo Đào Văn D còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đào Văn D nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 350.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

4/ Theo luật định, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Long Thành;
- Công an huyện Long Thành;
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Ngọc Thùy Trang**